

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã ĐắkPne năm 2023

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Thực hiện các Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và năm 2023¹;

Thực hiện Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 20/9/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã ĐắkPne năm 2023 (Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2022 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội cho năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (bảo hiểm y tế, vốn vay,...) theo quy định.

2. Yêu cầu

¹ Tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH 18/7/2021 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và các biểu mẫu báo cáo; Văn bản số 2499/BLĐTBXH-VPQGGN ngày 02/8/2021.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn xã phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của nhân dân trên địa bàn xã.

- Từng thôn, làng phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo; tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; lập danh sách số khẩu trong từng tình trạng hộ (*hộ nghèo, hộ cận nghèo,...*) để theo dõi, quản lý.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác rà soát, xác định, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng, phạm vi thực hiện: Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn xã có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên (*không bao gồm những hộ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 06 tháng trở lên*) và những hộ gia đình đã đăng ký tạm trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên.

2. Nội dung hoạt động

- Thực hiện tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đến các ngành; cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết phối hợp, tham gia, giám sát.

- Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Tổng hợp báo cáo và trình phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 phục vụ kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

3. Tiêu chí rà soát, đánh giá chuẩn nghèo

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021-2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

- Tiêu chí xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH.

4. Phương pháp, quy trình rà soát

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 4, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Trình tự rà soát

5.1. Công tác chuẩn bị

- Thực hiện theo công cụ hướng dẫn theo quy định của cấp trên về việc hướng dẫn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo đúng quy trình và cung cấp các biểu mẫu tổng hợp, báo cáo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Thời gian hoàn thành **trước ngày 8 tháng 10 năm 2023** (sau khi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Tỉnh, Phòng LĐTB&XH Huyện tổ chức tập huấn).

- Các thành viên BCD điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo được phân công phụ trách địa bàn các thôn (theo Quyết định số:85/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân xã) trực tiếp xuống thôn, hướng dẫn và giám sát việc tổ chức điều tra, rà soát ở thôn; **trước 11giờ00 phút định kỳ thứ 6 hàng tuần** báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện về UBND xã (qua công chức VH - XH) để theo dõi tổng hợp báo cáo.

5.2. Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình

- Căn cứ Kế hoạch này và hướng dẫn của Phòng Lao động -TB&XH công chức VH-XH phụ trách LĐTB&XH xã xây dựng kế hoạch, triển khai tuyên truyền, tổ chức thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo quy trình, công cụ hướng dẫn quy định. Thời gian thực hiện: Ban hành kế hoạch **trước ngày 01 tháng 10 năm 2023**; đồng thời thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đảm bảo đúng tiến độ quy định tại Kế hoạch này.

5.3. Thực hiện phúc tra kết quả rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023

Tổ chức niêm yết kết quả rà soát và phúc tra (nếu có khiếu nại của người dân) theo quy định. Kết quả phúc tra phải được thông báo công khai để Nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Các đơn vị được phân công phụ trách địa bàn các thôn chủ động có kế hoạch phối hợp Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo thực hiện phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn

được phân công, báo cáo kết quả về đồng chí Trưởng ban chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Phòng LĐTB&XH huyện theo quy định.

6. Thời gian thực hiện

6.1. Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Các thành viên phụ trách các thôn hoàn thành việc điều tra, rà soát và báo cáo sơ bộ về UBND xã (*qua công chức VH - XH phụ trách LĐTB&XH*) **trước ngày 27 tháng 10 năm 2023** để tổng hợp báo cáo sơ bộ về Ủy ban nhân dân huyện.

6.2. Báo cáo chính thức và phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo

Việc báo cáo chính thức chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc phúc tra theo quy định tại Mục 3 Phần III của Kế hoạch này và đảm bảo thời gian thực hiện như sau:

- Các thành viên phụ trách các thôn báo cáo chính thức kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại thôn quản lý gửi về UBND xã (*qua công chức VH - XH*) **trước ngày 10/11/2023**.

- Công chức VH-XH phụ trách LĐTB&XH tham mưu Chủ tịch UBND xã ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã gửi về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **trước ngày 15 tháng 11 năm 2023**.

6.3. Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

Các thành viên phụ trách các thôn báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 tại thôn quản lý gửi về UBND xã (*qua công chức VH - XH*) **trước ngày 10/11/2023**.

6.4. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, Công chức VH-XH có trách nhiệm kiểm tra, rà soát lại thông tin có liên quan đến Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có mức sống trung bình để thực hiện đăng tải, niêm yết công khai đo lường sự hài lòng của người dân và sự tham gia của người dân đánh giá chất lượng dịch vụ công theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023, hỗ trợ kinh phí cho rà soát viên của xã đảm bảo từ các nguồn kinh phí được giao năm 2023: Vốn giao thực hiện Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 7 thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 (*theo Quyết định số 1340/QĐ-UBND và Quyết định số*

1345/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND huyện về giao Kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG năm 2023 trên địa bàn huyện).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VH-XH xã

- Chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, tiến độ thời gian theo quy định; hướng dẫn các tổ điều tra về biểu mẫu và tổng hợp trong quá trình thực hiện rà soát.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định có liên quan và nội dung Kế hoạch này. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác rà soát, xác định, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Lao động - TB&XH.

- Kiểm tra việc thực hiện phụ trách địa bàn được phân công của các thành viên Ban chỉ đạo (có biểu phân công kèm theo), kịp thời báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Cung cấp tài liệu điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các thành viên, BQL thôn, điều tra viên phục vụ cuộc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tham mưu cho UBND xã phối hợp với các thành viên có liên quan: Tổng hợp báo cáo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo sơ bộ cho Phòng Lao động Thương binh và Xã hội .

- Áp dụng bộ Chỉ số PAPI, PAR INDEX trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi trong quá trình triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và có sự tham gia của người dân, đo lường sự hài lòng của người dân đối với quy trình rà soát, bình xét danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Thực hiện các chế độ báo cáo theo quy định tại Mục 4 Phần III của Kế hoạch này.

- Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã báo cáo, xin ý kiến bằng văn bản gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn. Sau khi có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tiếp thu ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn.

- Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 phục vụ kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh năm 2023 theo Quyết định phê duyệt của UBND huyện **trước ngày 31/12/2023**.

2. Công chức tài chính- Kế toán xã:

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã.

3. Công chức VH-XH phụ trách VH-TT xã:

- Phối hợp với các đoàn thể xã, Ban quản lý các thôn tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Có hình thức phù hợp (*thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức truyền thông, các cuộc họp dân tại địa bàn...*) nhằm phổ biến, thông tin đến người dân về tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023.

4. Các thành viên Ban chỉ đạo điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2021 phân công phụ trách địa bàn thôn

- Phối hợp với BQL thôn về việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hướng dẫn, đôn đốc, giám sát toàn bộ quá trình tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn thôn được phân công.

- Chịu trách nhiệm báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc về Ban chỉ đạo giảm nghèo xã (*qua công chức VH - XH*) để tổng hợp báo cáo đồng chí Trưởng ban.

- Thường xuyên phối hợp với BQL thôn nắm tiến độ thực hiện điều tra trên địa bàn phụ trách. **Định kỳ thứ 6 hàng tuần** báo cáo tiến độ thực hiện của thôn được phân công phụ trách về BCD để tổng hợp báo cáo UBND xã.

- Tùy theo tiến độ thực hiện, bố trí thời gian phù hợp trực tiếp về thôn giám sát quy trình và tiến độ thực hiện từ thôn; nhất là việc tổ chức bình xét hộ nghèo tại thôn.

5. Các Tổ điều tra, rà soát, hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 (*Quyết định Thành lập Tổ điều tra sau khi Kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 được ban hành*)

- Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

+ Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện làm đơn xin thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình có khả năng thoát nghèo bền vững.

+ Quá trình rà soát, xác định căn cứ điều kiện thực tế nhân khẩu, dinh dưỡng, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất, điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình².

+ Sau khi rà soát, phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ tái nghèo, phát sinh nghèo; hộ tái cận nghèo, phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm

² không rà soát trực tiếp 1 tiêu chí về thu nhập của hộ.

ngiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và đăng tải công khai tại thôn, làng, để người dân biết, tham gia ý kiến.

+ Trong thời gian niêm yết, thông báo công khai, trường hợp có khiếu nại của người dân, Tổ điều tra tại thôn báo cáo Ban Chỉ đạo xã tổ chức phúc tra; niêm yết công khai kết quả phúc tra tại nhà văn hóa hoặc nhà sinh hoạt cộng đồng thôn và trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

+ Hết thời hạn niêm yết công khai và phúc tra (*nếu có*), các Tổ điều tra báo cáo Ban Chỉ đạo xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã về danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo (*sau khi rà soát*).

- Tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn thôn (*qua công chức VH - XH*) **trước ngày 27/10/2023 và báo cáo chính thức trước ngày 10/11/2023** để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội xã: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phối hợp với UBND xã trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định; tổ chức giám sát quá trình thực hiện kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã ĐăkPne năm 2023. Căn cứ Kế hoạch này yêu cầu các thành viên BCD điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo nhiệm vụ được phân công, chủ động triển khai thực hiện. Giao công chức VH- XH theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch và kịp thời tham mưu, đề xuất giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động-TB&XH (b/c);
- TT. Đảng ủy xã (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN xã (p/h);
- Các ngành, đoàn thể xã (p/h, t/h);
- Thành viên BCD xã (T/h);
- BQL 4/4 thôn (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Sơn

**BẢNG PHÂN CÔNG CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO GIÁM NGHEÒ
PHỤ TRÁCH GIÁM SÁT CÁC THÔN ĐIỀU TRA HỘ NGHEÒ, CẶN
NGHEÒ NĂM 2023**

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân Xã ĐăkPne)*

STT	Thành viên Ban chỉ đạo	Phụ trách địa bản điều tra
01	- Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Trưởng Ban thường trực	Phụ trách chung
02	- Công chức VH-XH xã phụ trách LĐTB&XH, Phó ban - Trưởng Công an xã, Thành viên - Chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh xã	Thôn 1
03	- Công chức VH-XH xã phụ trách VH-TT xã, thành viên - Chủ tịch UBMTTQVN xã, thành viên - Chủ tịch Hội LHPN xã, thành viên	Thôn 2
04	- Công chức VP-TK xã, thành viên - Chủ tịch Hội Nông dân xã, thành viên - Cán bộ tin dụng NHCSXH huyện phụ trách địa bản xã, Thành viên	Thôn 3
05	- Công chức TP-HT xã, thành viên - Bí thư Đoàn TNCSHCM xã, thành viên - Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã, thành viên	Thôn 4